

TTT(2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/CT-TTg

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2026

CHỈ THỊ

**Đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển các đô thị Việt Nam
ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030**

CỘNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: 5
	Ngày: 23.10.2026

Trong thời gian qua, thực hiện các quy định pháp luật liên quan và Đề án của Thủ tướng Chính phủ số 438/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2021 về Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan đã nghiêm túc thực hiện và triển khai nhiều giải pháp thiết thực, tạo được sự chuyển biến rõ nét và đạt được nhiều kết quả quan trọng trong công tác quản lý đô thị, góp phần thúc đẩy phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương và cả nước.

Đến nay, việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án đã đạt được một số kết quả cụ thể như: (1) toàn bộ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành kế hoạch hành động hoặc văn bản hướng dẫn ứng phó với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực phát triển đô thị; (2) các tỉnh đã hoàn thành nhiệm vụ rà soát các đề án quy hoạch đô thị và bổ sung, lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu đối với những đô thị được đánh giá là chịu tác động nặng nề của biến đổi khí hậu; (3) từng bước xác định các phân vùng rủi ro thiên tai cho khu vực đô thị; (4) nâng cao nhận thức về công tác phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu; (5) triển khai nhiều dự án đầu tư về biến đổi khí hậu tại địa phương...

Tuy nhiên, công tác phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu vẫn còn nhiều tồn tại, bất cập: việc xây dựng hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro đô thị (Atlats Đô thị và Khí hậu) còn gặp khó khăn về xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu; các tài liệu hướng dẫn các giải pháp kỹ thuật chủ yếu tập trung vào ứng phó với biến đổi khí hậu, còn thiếu các giải pháp tập trung vào giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong đô thị; nguồn lực để triển khai các nhiệm vụ còn hạn chế...

Công tác quản lý, quản trị phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu hiện nay là nhiệm vụ cấp thiết của xã hội, của các cấp ủy đảng và của chính quyền địa phương các cấp. Để tăng cường chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên trong cải tạo nâng cấp và phát triển đô thị, góp phần từng bước kiểm soát và giảm mức độ ô nhiễm không khí, nước, đất theo các tiêu chuẩn quốc tế; rà soát, bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch, quản lý đầu tư phát triển đô thị trong bối cảnh gia tăng nguy cơ từ biến đổi khí hậu, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các bộ, ngành,

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Bộ Xây dựng

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội¹, giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương tiếp tục, khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được giao tại Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030” và các chỉ đạo có liên quan đảm bảo hiệu quả, thiết thực, đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện theo dõi, giám sát nội dung phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu trong công tác quy hoạch, quản lý phát triển đô thị, bảo đảm tính minh bạch, thống nhất, loại bỏ các mâu thuẫn, chồng chéo, đáp ứng được yêu cầu phát triển của thực tiễn và hội nhập.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, các địa phương tiếp tục triển khai hoàn thiện, đồng bộ các cơ chế chính sách, quy định, quy phạm pháp luật về phát triển đô thị tăng trưởng xanh; phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị xanh, thông minh; xây dựng các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật trong phát triển vật liệu xanh, công trình xanh, công trình sử dụng năng lượng hiệu quả; thực hiện có kế hoạch, hiệu quả các nhiệm vụ đã được giao tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 84/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2018 về kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến năm 2030; 950/QĐ-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2018 về phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Tổ chức lập Quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị và nông thôn đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 và các chương trình, dự án đầu tư nâng cấp đô thị, tăng trưởng xanh, thông minh, ứng phó với biến đổi khí hậu cho giai đoạn 2025 - 2030 và các giai đoạn tiếp theo, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt làm cơ sở quản lý hiệu quả các nguồn lực của đô thị, hướng tới phát triển đô thị ổn định, bền vững.

- Xây dựng các khung hướng dẫn; sửa đổi, bổ sung hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn cụ thể về đô thị tăng trưởng xanh, công trình xanh, công trình tiết kiệm năng lượng và quy định việc thực hiện bắt buộc đối với các công trình sử dụng vốn đầu tư công. Hoàn thành trong năm 2026.

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương đẩy mạnh trao đổi kinh nghiệm, kết nối mạng lưới, đối thoại chính sách về phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu, đô thị tăng trưởng xanh, phát triển đô thị thông minh

¹ Văn bản, giấy tờ đã được cơ quan, chức danh có thẩm quyền ban hành, cấp trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước mà chưa hết hiệu lực hoặc chưa hết thời hạn sử dụng thì tiếp tục được áp dụng, sử dụng theo quy định của pháp luật cho đến khi hết thời hạn hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, thu hồi bởi cơ quan, chức danh tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc cơ quan, người có thẩm quyền.

nhằm hướng đến phát triển hệ thống đô thị Việt Nam bền vững và bao trùm thông qua Diễn đàn Đô thị Việt Nam.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch đô thị, chương trình phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị tính toán giải pháp phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu, đô thị phát thải carbon thấp, tăng trưởng xanh và thông minh.

2. Bộ Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu báo cáo cấp có thẩm quyền xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các quy định liên quan đến hướng dẫn cơ chế tài chính, phân bổ ngân sách cho các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu trong đô thị; nghiên cứu cơ chế tài chính xanh hỗ trợ các đô thị dễ bị tổn thương.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và các địa phương tăng cường kiểm tra kế hoạch, chương trình, dự án và các nhiệm vụ quản lý nhà nước về đầu tư công, đảm bảo gắn kết giữa kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch đô thị, các chương trình, dự án phát triển đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Bộ Nông nghiệp và Môi trường

- Cung cấp các thông tin, cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu quốc gia, dữ liệu khí tượng thủy văn, bản đồ ngập lụt, nước biển dâng hỗ trợ công tác quản lý và phát triển đô thị.

- Chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành tăng cường hướng dẫn các địa phương quản lý sử dụng đất đô thị, đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch của địa phương đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

4. Các bộ, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Bộ Xây dựng, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến quy hoạch và phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu, đô thị tăng trưởng xanh được phân công tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 438/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2021; 1658/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2021, 882/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022, 84/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2018, 950/QĐ-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2018 và các nhiệm vụ có liên quan tại Chỉ thị này.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch quản lý, sử dụng đất để phát triển đô thị theo đúng quy định pháp luật; tăng cường kiểm soát quá trình phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch, rà soát các kịch bản thay đổi của khí hậu, phân chia theo mức độ chống chịu với thiên tai, thảm họa; tiếp tục rà soát, xây dựng chương trình phát triển đô thị, kế hoạch phát triển đô thị theo quy định pháp luật trong đó tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị đảm bảo kết nối giữa các khu vực trong đô thị; thực hiện nâng cấp, cải tạo, xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng xã hội hiện đại tại đô thị và mạng lưới

cung cấp dịch vụ hạ tầng xã hội nhằm thúc đẩy phát triển đô thị thông minh, xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Rà soát, hạn chế tối đa giao đất, cho thuê đất các khu vực ven biển, nhất là các khu vực có môi trường, phong cảnh và bãi tắm đẹp tự nhiên... cho việc phát triển các dự án không phục vụ trực tiếp cộng đồng để đảm bảo ứng phó biến đổi khí hậu, nước biển dâng, giữ gìn và bảo vệ cảnh quan tự nhiên ven biển, bảo vệ môi trường vùng bờ; trong đó ưu tiên đảm bảo mục đích tầm nhìn và tiếp cận mở thông trực tiếp với bờ biển, ưu tiên làm các không gian công cộng lâu dài của cộng đồng.

- Khẩn trương rà soát, thống kê, chủ động thực hiện lập và quản lý bản đồ ngập úng đô thị theo kịch bản biến đổi khí hậu, bản đồ dự báo các khu vực có nguy cơ và mức độ, quy mô ngập lụt, sạt lở, lũ quét...; cập nhật thường xuyên các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng thiên tai trong đô thị.

- Rà soát và xử lý các tồn tại trong công tác quy hoạch, đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị đảm bảo ứng phó với biến đổi khí hậu để đề ra các giải pháp thực hiện hoặc tổ chức điều chỉnh quy hoạch; rà soát chương trình, xây dựng cơ sở hạ tầng, quản lý vận hành hệ thống thoát nước đô thị, hạn chế tối đa phát sinh điểm ngập mới hoặc tái diễn kéo dài.

- Tăng cường nghiên cứu ứng dụng các giải pháp kỹ thuật và công nghệ phù hợp với địa phương trong phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh như: tăng diện tích hồ điều hòa, không gian trữ nước, vùng ngập tạm; phục hồi sông hồ, kênh rạch bị lấn chiếm và các giải pháp khác phù hợp khác.

- Cân đối nguồn lực, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm đảm bảo bố trí đủ nguồn vốn để đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong đô thị, đặc biệt chú trọng đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật khi xây dựng đường giao thông đô thị. Bảo đảm sự kết nối về hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật trong từng khu vực và toàn đô thị cũng như với các khu vực phụ cận. Thiết lập hệ thống theo dõi, giám sát quá trình phát triển đô thị theo các bộ chỉ tiêu về xây dựng đô thị tăng trưởng xanh, phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu đảm bảo phù hợp với tình hình kinh tế xã hội.

- Phân công rõ trách nhiệm giữa các cấp chính quyền, chủ đầu tư, đơn vị quản lý vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong việc phòng, chống và khắc phục hậu quả ngập lụt, sạt lở.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, hướng dẫn cộng đồng nâng cao ý thức, kỹ năng ứng phó với các loại hình thiên tai trong khu vực cư trú.

- Tổ chức theo dõi, tổng hợp và báo cáo định kỳ kết quả thực hiện, sự phối hợp trong vùng, liên ngành tại địa phương về Bộ Xây dựng để tổng hợp, tham mưu Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo chung.

6. Tổ chức thực hiện

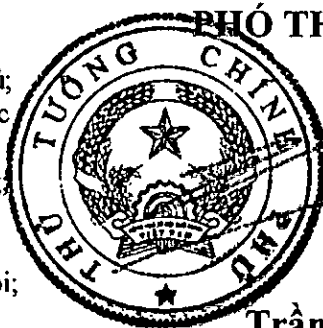
a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Chỉ thị này, hoàn thành trước tháng 6 năm 2026. Định kỳ 6 tháng, hàng năm, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị về Bộ Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị này.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và chính quyền các cấp thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2) Tuan 85b



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Trần Hồng Hà